|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH ĐỒNG NAI** |  | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 84/2024/QĐ-UBND |  | *Đồng Nai, ngày 19 tháng 12 năm 2024* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Bãi bỏ các Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ* *Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số* [*34/2016/NĐ-CP*](https://thuvienphapluat.vn/van-ban/bo-may-hanh-chinh/nghi-dinh-34-2016-nd-cp-quy-dinh-chi-tiet-bien-phap-thi-hanh-luat-ban-hanh-van-ban-quy-pham-phap-luat-312070.aspx)*ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 59/2024/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai tại Tờ trình số 195/TTr-STP ngày 06 tháng 12 năm 2024.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** **Bãi bỏ toàn bộ các Quyết định**

Bãi bỏ toàn bộ các Quyết định sau đây:

1. Quyết định số 3786/2005/QĐ-UBND ngày 01 tháng 11 năm 2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt hồ sơ “Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội huyện Thống Nhất tỉnh Đồng Nai đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020”.

2. Quyết định số 3949/2005/QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt hồ sơ “Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội Xuân Lộc tỉnh Đồng Nai đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020”.

3. Quyết định số 3967/2005/QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2005 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt hồ sơ “Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội Định Quán tỉnh Đồng Nai đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020”.

4. Quyết định số 16/2006/QĐ-UBND ngày 27 tháng 02 năm 2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt hồ sơ “Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội huyện Cẩm Mỹ tỉnh Đồng Nai đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020”.

5. Quyết định số 21/2006/QĐ-UBND ngày 09 tháng 3 năm 2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh đề cương Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội huyện Long Thành tỉnh Đồng Nai đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020.

6. Quyết định số 27/2006/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt hồ sơ “Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội huyện Trảng Bom tỉnh Đồng Nai đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020”.

7. Quyết định số 66/2006/QĐ-UBND ngày 28 tháng 8 năm 2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh “Phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế xã hội thị xã Long Khánh tỉnh Đồng Nai đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020”.

8. Quyết định số 71/2006/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2006 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch phát triển du lịch tỉnh Đồng Nai đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020.

9. Quyết định số 08/2013/QĐ-UBND ngày 30 tháng 01 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về mức hỗ trợ kinh phí hoạt động kiêm nhiệm Ban chỉ đạo nông nghiệp, nông dân, nông thôn, xây dựng nông thôn mới các cấp.

10. Quyết định số 55/2013/QĐ-UBND ngày 30 tháng 8 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi quy định về mức hỗ trợ kinh phí hoạt động kiêm nhiệm Ban Chỉ đạo nông nghiệp, nông dân, nông thôn và xây dựng nông thôn mới các cấp ban hành kèm theo Quyết định số 08/2013/QĐ-UBND ngày 30 tháng 01 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

11. Quyết định số 10/2015/QĐ-UBND ngày 01 tháng 6 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành mức trần thù lao công chứng đối với các tổ chức hành nghề công chứng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

12. Quyết định số 17/2015/QĐ-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định thực hiện liên thông các thủ tục hành chính về đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

13. Quyết định số 45/2015/QĐ-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định mức trần thù lao dịch thuật trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

14. Quyết định số 59/2016/QĐ-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chính sách hỗ trợ, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu ngành công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

15. Quyết định số 64/2016/QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi Điều 2 Quyết định 59/2016/QĐ-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chính sách hỗ trợ, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu ngành công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

16. Quyết định số 48/2017/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định số 59/2016/QĐ-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định chính sách hỗ trợ, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu ngành công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

17. Quyết định số 26/2018/QĐ-UBND ngày 01 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế quản lý người nghiện ma túy không có nơi cư trú ổn định trong thời gian làm thủ tục áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại khu xã hội - Cơ sở Điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai.

18. Quyết định số 59/2018/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

19. Quyết định 39/2019/QĐ-UBND ngày 02 tháng 10 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quy định mức thu tiền bảo vệ, phát triển đất trồng lúa và biện pháp thi hành Nghị quyết số 19/2016/NQ-HĐND ngày 14 tháng 7 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai.

20. Quyết định số 06/2022/QĐ-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 59/2018/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai.

**Điều 2. Điều khoản thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2025.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh, thành phố Biên Hòa, Thủ trưởng các đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **CHỦ TỊCH**  **Võ Tấn Đức** |